

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2020/HS-ST

Ngày 11-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Dung và Lê Thị Tố Nữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Minh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 196/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 247/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1994, tại tỉnh A G. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L T 2, xã L H, huyện P T, tỉnh A G ; nơi ở: Nhà số 129/14/5, đường L Đ C, Khu phố 6, phường T T, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Huỳnh Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giam ngày 29-8-2019 “có mặt”;

2. Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1996, tại tỉnh B L. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T H 2, xã V B, huyện H B, tỉnh B L; nơi ở: Nhà số 129/14/5, đường L Đ C, Khu phố 6, phường T T, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng C và bà Nguyễn Thị G; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giam ngày 18-6-2020 “có mặt”.

Bị hại: Anh Nguyễn Minh T1, sinh năm 1997. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp S T, xã A T 2 huyện C L D, tỉnh S T; nơi đăng ký tạm trú: Làng B, xã I, huyện Đ C, tỉnh G L “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 02/6/2019, do có mâu thuẫn từ trước nên Nguyễn Văn T rủ Nguyễn Văn Ng và anh Nguyễn Văn S và đi qua phòng trọ của anh Nguyễn Minh T1 để nói chuyện. Khi đi, T mang theo 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài khoảng 50cm, bản lưỡi bén rộng 04cm; còn anh S mang theo ống tuýp sắt nhưng đều để phòng thân; riêng Ng không mang theo vật gì. Đến nơi, anh T11 không ra nói chuyện mà để vợ ra kêu về đi, có gì ngày mai nói chuyện sau nên cả 03 đi về phòng trọ của T để ngủ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/6/2019, anh T11 gọi điện rủ anh T1rần Văn Hùng C qua phòng trọ của T để nói chuyện. Khi đi, anh T11 đưa cho anh C 01 con dao tự chế dài khoảng 60cm và 01 gậy sắt dài khoảng 70cm, T1 cũng cầm 01 con dao tự chế và 01 gậy sắt tương tự mang theo. Khi đến phòng trọ của T, anh C đi vào đập cửa phòng kêu T ra nói chuyện, còn anh T11 đứng bên ngoài đợi. Lúc này, do Ng nhìn qua lỗ thông gió của phòng trọ thấy các anh T1 và C có theo cầm hung khí nên nói cho T biết. Sau đó, T mở cửa đi ra nhưng không có cầm vật gì theo, anh S đi ra sau có cầm theo 01 cây xẻng và Ng đi ra sau cùng có mang theo con dao tự chế dài khoảng 50cm, cán màu đen giấu sau lưng. Lúc anh T11 và T đang cãi nhau, anh T1hái Ngụy Minh M (cháu chủ nhà trọ) đi chơi về nghe thấy, anh M rủ anh C đánh nhau bằng tay không, lúc đó anh C bỏ hung khí xuống và đánh tay không với anh Mẫn nhưng không ai bị thương tích gì. Thấy anh M đánh thua anh C nên anh S xông vào đòi đánh tay không với anh C thì anh T11 kêu anh S đánh tay không với anh T1. *Lúc này do Ng đang đứng cạnh phía sau T nên T quay lại hỏi Ng có mang theo dao hay không thì Ng trả lời “có mang theo nè” rồi liền dùng tay trái rút lấy dao ở sau lưng đưa cho T, T chụp lấy con dao xông vào chém trúng cánh tay trái của anh T1, còn anh T1 cũng cầm dao và gậy sắt đánh lại trúng vào cổ tay trái của T, tuy nhiên T vẫn tiếp tục dùng dao chém trúng vào cẳng và cánh tay trái của anh T1 thì được anh Nguyễn Văn H (là em họ của anh T1) can ngăn ra.*

Trong lúc T và anh T1 đánh nhau, anh C có dùng dao chém trúng vào ngực và ngón trỏ tay trái của anh S gây thương tích; ngược lại anh S cũng bị anh C dùng cây xẻng đánh trúng đầu gây thương tích; còn Ng dùng cây gậy dài khoảng 70cm đánh 02 cái trúng vào lưng của anh C gây thương tích. Thấy vậy, anh T1 kéo C ra và cả hai bỏ chạy về phòng trọ của anh T1. Sau đó anh T1 được anh Nguyễn Văn H đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, T và S cũng được người dân xung quanh đưa đến bệnh viện cấp cứu. Riêng anh H, khi quay về lấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 61K1-129.11 của anh để trước đó cạnh hiện trường thì phát hiện xe đã bị ai đó đập phá hư hỏng phần đầu và áo xe.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Nguyễn Văn G (anh vợ của anh T1) đến Công an phường Tân Tạo trình báo rồi sau đó vụ việc này được chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Trong quá trình thụ lý điều tra, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng có đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người gây ra thương tích, đồng thời từ chối giám định thương tích và không yêu cầu về

trách nhiệm dân sự; tương tự các anh Nguyễn Văn S và Trần Văn Hùng C cũng vậy. Riêng anh T1 có đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự những người gây ra thương tích cho anh và đề nghị giám định thương tích với kết quả tổn thương cơ thể là 49%. Còn đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 61K1-129.11 của anh H bị đập phá thì, theo định giá phần giá trị hư hỏng chỉ có 1.200.000 đồng và chưa xác định được ai thực hiện hành vi này. Riêng phần hung khí có liên quan trong vụ án này, do 02 bên đã vứt bỏ lại hiện trường và người dân xung quanh đã dọn dẹp nên không thu giữ được. Tại Cơ quan điều tra, T và Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng đều khai, do bị cáo T có mâu thuẫn với anh Nguyễn Minh T1 trước đó nên bị cáo T rủ bị cáo Ng và anh Nguyễn Văn S đến phòng trọ của anh T1 để nói chuyện. Tuy lúc đi, bị cáo T có mang theo 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài khoảng 50cm, bản lưỡi bén rộng 04cm; còn anh S mang theo ống tuýp sắt nhưng đều chỉ để phòng thân; riêng bị cáo Ng không mang theo vật gì. Khi đến nơi, do anh T1 không chịu ra nói chuyện nên cả nhóm về phòng trọ của bị cáo T ngủ. Một lúc sau, các anh T1 và Trần Văn Hùng C cầm theo hung khí đến đập cửa phòng trọ của bị cáo T và kêu bị cáo T mở cửa ra ngoài nói chuyện. Khi đó, các bị cáo và anh S không ai rủ ai đánh nhóm anh T1 mà tự bị cáo T mở cửa phòng trọ đi ra nhưng không có cầm theo vật gì, kế tiếp là tự anh S cầm cây xẻng đi ra theo và cuối cùng là bị cáo Ng lấy 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài khoảng 50cm, bản lưỡi bén rộng 04cm giấu vào sau lưng đi ra. Trong lúc bị cáo T và anh T1 đang cãi nhau, anh T1 hái Ngụy Minh Mẫn và anh C đánh nhau bằng tay, đến khi anh S xông vào đòi đánh anh C thì anh T1 kêu anh S đánh với anh T1. *Thấy vậy, bị cáo T liền quay lại hỏi bị cáo Ng “mày có mang con dao tự chế của tao ra không” thì bị cáo Ng trả lời “có mang theo nè” rồi liền dùng tay trái rút lấy dao ở sau lưng đưa cho T, T cầm lấy dao xông vào chém trúng cánh tay trái của anh T1, còn anh T1 cũng cầm dao và gậy sắt đánh trả lại trúng vào cổ tay trái của bị cáo T; khi đó, bị cáo T tiếp tục dùng dao chém trúng vào cẳng tay phải của anh T1 thì được anh Nguyễn Văn H can ngăn ra nên nay các bị cáo đều thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về trách nhiệm dân sự, do bị cáo T đã bồi thường trước phần chi phí điều trị vết thương cho anh T1 với số tiền 30.000.000 đồng, còn bị cáo Ng chưa bồi thường gì nên nay bị cáo Ng đồng ý bồi thường cho anh T1 về phần tổn thất tinh thần và số ngày công lao động bị mất với tổng số tiền là 20.000.000 đồng theo như yêu cầu của anh T1 đã đưa ra.*

Bị hại anh Nguyễn Minh T1 thừa nhận lời khai trên của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng là đúng. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo T đã bồi thường thiệt hại về phần chi phí điều trị vết thương cho anh với số tiền là 30.000.000 đồng nên nay tiếp tục yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm cho anh về phần tổn thất tinh thần và số ngày công lao động bị mất do nghỉ việc để điều trị vết thương với tổng số tiền là 20.000.000 đồng bằng một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, anh xin bãi nại giảm nhẹ mức hình phạt cho cả 02 bị cáo và đồng thời nhận thấy bản thân cũng có một phần lỗi.

Bản cáo trạng số 201/CT-VKS ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội cố ý gây thương tích”, theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng đã có hành vi “Dùng hung khí nguy hiểm” gây ra thương tích cho anh Nguyễn Minh T1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49%. Tuy trong vụ án này, các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn nhưng do bị cáo T với vai trò là người trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại, còn bị cáo Ng giúp sức tích cực là cung cấp dao cho bị cáo T thực hiện tội phạm nên cần phải xử lý các bị cáo bằng một mức án thật nghiêm và tương xứng với Th chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây. Tuy nhiên, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo T đã bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s (riêng bị cáo T thêm điểm b) khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt T với mức án từ 06 năm đến 07 năm tù và bị cáo Ng từ 05 năm đến 06 năm tù cùng về “Tội cố ý gây thương tích”. Còn về trách nhiệm dân sự và vật chứng, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều không ai tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng khoảng 01 giờ ngày 03/6/2019, các bị cáo đã có hành vi làm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Nguyễn Minh T1 tại nhà trọ số 129/14/5, đường Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân.

Theo Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 576/TgT.19 ngày 05/7/2019 của Trung tâm Pháp y, thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên cho anh Nguyễn Minh T1 như sau:

- Vết thương phần mềm gây đứt da vùng cẳng tay phải đã được khâu, hiện còn vết thương chưa cắt chỉ kích thước 4,6x(0,05-01)cm tại cẳng tay, ảnh hưởng thẩm mỹ.

Có tỷ lệ 11%.

- Vết thương mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải gây đứt da cơ, bao khớp, trật khớp trụ quay trên, dập thần kinh trụ, gãy đầu trên xương trụ, gãy mỏm chỏm xương quay, đã được điều trị nắn trật khớp, kết hợp xương trụ, khâu bao khớp, khâu cơ, nẹp bột, hiện còn:

+ Các vết thương chêm và mổ tại mặt sau khuỷu, cẳng tay phải kích thước 11x0,1cm.

+ Hạn chế vận động khuỷu.

+ Các ngón tay vận động được, tê nhẹ ngón IV, V.

Có tỷ lệ 29%.

- Vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái gây đứt da, đứt cơ duỗi cổ tay quay dài, duỗi cổ tay trụ, duỗi chung các ngón, đứt thần kinh gian cột sau, gãy xương trụ, mỏm xương quay, đã được phẫu thuật mở rộng vết thương khâu gân, khâu vết thương, hiện còn vết thương chưa cắt chỉ kích thước 17x0,1cm tại cẳng tay, chưa vận động được bàn ngón tay.

Có tỷ lệ 20%.

Các thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 49% (Bốn mươi chín phần trăm).

Trong vụ án này, các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng đã có hành vi sử dụng con dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài khoảng 50cm, bản lưỡi bén rộng 04cm là vật cứng và sắc nên được coi là “Dùng hung khí nguy hiểm” chêm vào tay trái, cẳng và tay phải của anh Nguyễn Minh T1 với mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 49%. Do đó, các bị cáo đã phạm “Tội cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng, biên bản đối chất, thực nghiệm điều tra, bản ảnh hiện trường, con dao dùng chêm bị hại được mô tả lại, kết luận giám định thương tích, cơ chế hình thành vết thương của bị hại....Do đó, đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Đối với anh Nguyễn Văn S, tuy có đi theo cùng với các bị cáo T và Ng nhưng do không ai rủ ai đánh anh T1, đồng thời anh S cũng không có hô hào hay kích động, không giúp sức và tham gia đánh Trí nên không được coi là đồng phạm với các bị cáo. Còn việc anh S và Trần Văn Hùng C, tuy có đánh nhau và cả 02 đều bị thương tích nhưng do các anh đã từ chối

giám định thương tích và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự lẫn nhau nên không bị xử lý hình sự là có căn cứ. Đối với anh T1, tuy có đánh gây thương tích cho bị cáo T nhưng do bị cáo T đã từ chối giám định thương tích và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh T1 nên anh T1 cũng không phải chịu trách nhiệm hình sự là phù hợp. Riêng chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 61K1-129.11 của anh Nguyễn Văn H để gần đó đã bị đập phá hư hỏng phần đầu và áo xe thì, do hiện chưa xác định được ai là người thực hiện hành vi này và theo định giá phần hư hỏng tài sản chỉ có giá trị là 1.200.000 đồng nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét cho đến khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau cả về trách nhiệm hình sự và dân sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tuy trong vụ án này, các bị cáo chỉ là đồng phạm gián tiếp nhưng do bị cáo T với vai trò là người chủ động và trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại, còn bị cáo Ng giúp sức tích cực là cung cấp dao cho bị cáo T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xem xét khi lượng hình cho tương xứng với Th chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra, đồng thời phải thật nghiêm thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo T đã có thiện chí tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả; các bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ mức hình phạt và bị hại cũng có một phần lỗi đáng kể nên cần được xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s (riêng bị cáo T thêm điểm b) khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị hại anh Nguyễn Minh T1 yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại tiếp phần còn lại về tổn thất tinh thần và số ngày công lao động bị mất do phải nghỉ việc để điều trị vết thương với tổng số tiền là 20.000.000 đồng bằng một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, do gia đình bị cáo T đã bồi thường trước cho anh T1 về phần chi phí điều trị vết thương với số tiền là 30.000.000 đồng nên yêu cầu của anh T1 đưa ra hôm nay phải thuộc về trách nhiệm của bị cáo Ng và bị cáo Ng tự nguyện đồng ý là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 con dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài khoảng 50cm, bản lưỡi bén rộng 04cm, do không thu hồi được nên không xét. Riêng 01 cái xẻng bằng kim loại, kích thước 38x18cm, phần lưỡi 28cm và 01 con dao kích thước 23cm do của các bên mang theo đến hiện trường nhằm mục đích dùng đánh nhau nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; riêng các bị cáo Ng còn phải chịu thêm án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

- Về điều luật áp dụng và xử phạt:

.Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù Th từ ngày 29-8-2019.

.Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù Th từ ngày 18-6-2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 584, 585, 586, 590 và 357 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Minh T1 số tiền là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Nguyễn Minh T1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Văn Ng chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm cho anh T1 tiền lãi theo mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 cái xeng bằng kim loại, kích thước 38x18cm, phần lưỡi 28cm và 01 con dao kích thước 23cm.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK20/50TAM ngày 10/12/2019)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo Ng còn phải chịu thêm 1.000.000 (một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Ng cùng bị hại anh Nguyễn Minh T1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

(Đã giải thích quy định về quyền yêu cầu thi hành dân sự cho bị cáo Nguyễn Văn Ng và anh Nguyễn Minh T1)

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ – Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái